

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HNGĐ-ST
Ngày 16-02-2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Xuân Quyết

Bà Nguyễn Thị Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Nguyệt Minh - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 191/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2022/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1997; nơi ĐKKHKT: Số A mặt bằng phường SD, quận HB, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Số 19 An Lạc 2, phường SD, quận HB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Công Th, sinh năm 1992; nơi ĐKKHKT: Số A mặt bằng phường SD, quận HB, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Singapore; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 11 năm 2021 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị L trình bày:

Chị và anh Nguyễn Công Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường SD, quận HB, thành phố Hải Phòng vào ngày 31 tháng 12 năm 2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị chung sống cùng với bố mẹ anh Th, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc và không có mâu thuẫn gì lớn trong khoảng thời gian 4 năm. Đến cuối năm 2018, vợ chồng chị bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về tính cách, quan điểm sống, lối sống, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, không tìm được tiếng nói chung nên chị đã bỏ về ở cùng bố mẹ đẻ của chị. Khoảng tháng 02 năm 2019, anh Th đã bỏ nhà đi mà không nói gì với chị. Từ đó anh Th ở đâu làm gì chị không được biết. Từ khi bỏ nhà đi, anh Th không liên lạc hay báo tin gì về cho chị. Chị có liên hệ với gia đình anh Th thì được biết hiện anh Th đã sang sinh sống tại Singapore, anh Th vẫn thường xuyên gọi điện về hỏi thăm gia đình nhưng gia đình anh Th không biết cụ thể địa chỉ của anh Th đang ở đâu. Đến nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên chị đã có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Công Th.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Công Th có một con chung là cháu Nguyễn Minh T sinh ngày 06 tháng 01 năm 2016. Từ khi vợ chồng sống ly thân thì cháu Nguyễn Minh T vẫn ở cùng chị. Ly hôn, chị đề nghị Tòa án giải quyết giao cháu Nguyễn Minh T cho chị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu Nguyễn Minh T trưởng thành. Chị không yêu cầu anh Nguyễn Công Th phải cấp dưỡng tiền nuôi con và không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn a nh Nguyễn Công Th hiện đang ở nước ngoài. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L chỉ cung cấp được địa chỉ nơi cư trú cuối cùng ở Việt Nam của anh Nguyễn Công Th mà không cung cấp được địa chỉ của anh Nguyễn Công Th ở nước ngoài. Thông qua bố mẹ đẻ của anh Nguyễn Công Th được biết anh Nguyễn Công Th vẫn liên lạc với bố mẹ ở trong nước nhưng bố mẹ của anh Nguyễn Công Th không cung cấp địa chỉ, tin tức của anh Nguyễn Công Th cho Tòa án cũng như không thực hiện yêu cầu của Tòa án thông báo cho anh Nguyễn Công Th biết để gửi lời khai về cho Tòa án. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Công Th theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, chị Nguyễn Thị L vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và có quan điểm vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi

con với anh Nguyễn Công Th. Anh Nguyễn Công Th vắng mặt và không có ý kiến gì gửi cho Tòa án.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn chị Nguyễn Thị L và bị đơn anh Nguyễn Công Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến phiên tòa, tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị L vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Công Th vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Công Th là đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận cuộc sống vợ chồng của chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Công Th không có hạnh phúc, hiện mỗi người sống một nước, không có khả năng đoàn tụ, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị L. Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Công Th có một con chung là Nguyễn Minh T sinh ngày 06 tháng 01 năm 2016, chị Nguyễn Thị L đề nghị được nuôi dưỡng con chung. Từ khi vợ chồng sống ly thân, cháu Nguyễn Minh T ở với chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Công Th ở nước ngoài. Vì vậy, cần giao cháu Nguyễn Minh T cho chị Nguyễn Thị L tiếp tục nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con, chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không phải xem xét, giải quyết. Về tài sản chung, chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không phải xem xét, giải quyết. Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cũng như quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị L có đơn khởi kiện về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con với anh Nguyễn Công Th. Đây là vụ án hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Công Th hiện đang cư trú ở nước ngoài nên theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Chị Nguyễn Thị L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Nguyễn Công Th hiện đang sinh sống ở nước ngoài, chị Nguyễn Thị L chỉ cung cấp được địa chỉ nơi cư trú cuối cùng của anh Nguyễn Công Th ở Việt Nam mà không cung cấp được địa chỉ của anh Nguyễn Công Th ở nước ngoài, bố mẹ đẻ của anh Nguyễn Công Th xác nhận anh Nguyễn Công Th vẫn thường xuyên liên lạc với gia đình tuy nhiên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã yêu cầu đến lần thứ hai nhưng bố mẹ đẻ của anh Nguyễn Công Th không cung cấp được địa chỉ, tin tức của anh Nguyễn Công Th cho Tòa án cũng như không thực hiện yêu cầu của Tòa án thông báo cho anh Nguyễn Công Th biết để gửi lời khai về cho Tòa án nên coi đây là trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo, từ chối cung cấp những tài liệu cần thiết. Các đương sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành tổng đạt và thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Nguyễn Công Th theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Công Th.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Công Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đã được Ủy ban nhân dân phường SD, quận HB, thành phố Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 31 tháng 12 năm 2015. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Công Th hiện mỗi người sống một nơi, không ai quan tâm đến ai, không còn yêu thương nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, không có khả năng đoàn tụ, do vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị L về việc xin ly hôn anh Nguyễn Công Th theo quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Công Th có một con chung là Nguyễn Minh T sinh ngày 06 tháng 01 năm 2016. Từ khi chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Công Th sống ly thân, cháu Nguyễn Minh T vẫn ở với chị Nguyễn Thị L đảm bảo sự phát triển đầy đủ. Hiện anh Nguyễn Công Th đang ở nước ngoài. Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Nguyễn Minh T cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình, phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị L tạm thời không yêu cầu anh Nguyễn Công Th cấp dưỡng nuôi con và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị L là nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Công Th được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 207, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 273, điểm d khoản 1 Điều 469, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Nguyễn Công Th.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh T sinh ngày 06 tháng 01 năm 2016 cho chị Nguyễn Thị L được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu Nguyễn Minh T đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị L tạm thời không yêu cầu anh Nguyễn Công Th cấp dưỡng nuôi con và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số 0000090 ngày 12 tháng 11 năm 2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng . Chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án:

Chị Nguyễn Thị L được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Anh Nguyễn Công Th được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- UBND phường SD, quận HB;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Xuân Tuyến

